

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN
TỐI CAO

Số **2168**/VKSTC-V11

V/v điều chỉnh lại thời điểm lấy số liệu báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện quyền kiến nghị kháng nghị và chuyên đề “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiến nghị, kháng nghị trong công tác KSTHADS, HC”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **22** tháng 5 năm 2019

VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỈNH HẢI PHÒNG

Số: 2110
Ngày: 27/5/19
Chuyên: 17/11
Lưu hồ sơ số:

Kính gửi: Đồng chí Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Ngày 16/4/2019 Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Công văn số 1532/VKSTC-V11 về việc yêu cầu VKSND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương báo cáo kết quả việc thực hiện chuyên đề nghiệp vụ năm 2019, trong đó có chuyên đề “Thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiến nghị, kháng nghị trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, hành chính”; tiếp đó ngày 22/4/2019 VKSND tối cao có ban hành Kế hoạch sơ kết 03 năm thực hiện Luật tổ chức VKSND về quyền kiến nghị, kháng nghị trong công tác THADS, THAHC. Theo tinh thần nội dung các văn bản này yêu cầu VKS địa phương đánh giá thực trạng và giải pháp nâng cao chất lượng kiến nghị, kháng nghị và thẩm quyền kiến kháng nghị trong công tác KSTHADS, THAHC.

Để đảm bảo thống nhất trong việc lấy số liệu, xây dựng báo cáo, VKSND tối cao điều chỉnh lại thời điểm lấy số liệu đối với 02 báo cáo trên (từ ngày 01/12/2016 đến ngày 31/5/2019); các nội dung khác vẫn thực hiện theo Công văn số 1532/VKSTC-V11 ngày 16/4/2019 và Kế hoạch số 72/KH-VKSTC ngày 22/4/2019 của VKSND tối cao.

(Gửi kèm theo Công văn là Đề cương báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện quyền kiến nghị, kháng nghị trong công tác KSTHADS, THAHC và các phụ lục 1,2,3)

Nhận được văn bản này đề nghị đồng chí quan tâm chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Viện trưởng VKSTC (để b/cáo);
- Đ/c Trần Công Phần, PVT VKSTC (để b/cáo);
- Trang tin điện tử VKSTC;
- Văn phòng VKSTC (để phối hợp);
- Lưu: VT, V11.

TL. VIỆN TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG
VỤ KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Nguyễn Kim Sáu

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Sơ kết 03 thực hiện Luật tổ chức VKSND năm 2014 về quyền kiến nghị, kháng nghị trong công tác kiểm sát thi hành án dân sự, thi hành án hành chính

(gửi kèm theo Công văn số: 2168/VKSTC-V11 ngày 22 tháng 5 năm 2019 của VKSTC)

I. TÌNH HÌNH QUÁN TRIỆT, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CỦA LUẬT TỔ CHỨC VKSND NĂM 2014 VỀ QUYỀN KIẾN NGHỊ, KHÁNG NGHỊ TRONG CÔNG TÁC KSTHADS, THAHC TẠI ĐỊA PHƯƠNG

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến (hình thức tuyên truyền, nội dung phổ biến)

2. Công tác quán triệt, triển khai thực hiện quy định của Luật tổ chức VKSND năm 2014 về quyền kiến nghị, kháng nghị trong THADS, THAHC

II. NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Các dạng vi phạm đã phát hiện

Nêu các dạng vi phạm thông qua kết quả hoạt động kiểm sát thường xuyên, hoạt động trực tiếp kiểm sát THADS, THAHC. Trong đó tập trung nêu một số dạng vi phạm điển hình; kết quả việc thực hiện kiến nghị, kháng nghị của VKS.

2. Về kiến nghị trong công tác kiểm sát THADS, THAHC

* *Tổng số bản kiến nghị đã được VKS 2 cấp ban hành:* trong đó:

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THADS:...

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THAHC:...

* *Tổng số bản kiến nghị đã được chấp nhận toàn bộ:* trong đó:

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THADS:...

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THAHC:...

* *Tổng số bản kiến nghị đã được chấp nhận một phần: ...*

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THADS:...

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THAHC:...

* *Tổng số bản kiến nghị không được chấp nhận: ...*

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THADS:...

- Số lượng bản kiến nghị trong công tác kiểm sát THAHC:...

3. Về kháng nghị trong công tác kiểm sát THADS

* *Tổng số bản kháng nghị đã được VKS... ban hành:*, trong đó:

- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan Tòa án:...

- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan THADS:...

* *Tổng số bản kháng nghị được chấp nhận toàn bộ:*, trong đó:

- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan Tòa án:...

- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan THADS:...

* *Tổng số bản kháng nghị được chấp nhận một phần: ...*, trong đó:

- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan Tòa án:...
- Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan THADS:...
- * *Tổng số bản kháng nghị không được chấp nhận:*, trong đó:
 - Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan Tòa án:...
 - Số lượng bản kháng nghị đối với cơ quan THADS:...

Lưu ý: Nêu và phân tích đánh giá cụ thể từng bản kiến nghị, kháng nghị được chấp nhận một phần; những bản kiến nghị, kháng nghị không được chấp nhận; biện pháp tác động, xử lý của VKS; đồng thời photo những bản kiến nghị, kháng nghị được chấp nhận một phần hoặc không được chấp nhận và văn bản trả lời của cơ quan, đơn vị có liên quan đến việc không chấp nhận, chấp nhận một phần gửi kèm theo báo cáo.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC THỰC HIỆN QUYỀN KIẾN NGHỊ, KHÁNG NGHỊ TRONG CÔNG TÁC KSTHADS, THAHC

- 3.1. Ưu điểm
- 3.2. Tồn tại, hạn chế
- 3.3. Khó khăn, vướng mắc
- 3.4. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế, trong đó:
 - Nguyên nhân chủ quan
 - Nguyên nhân khách quan

IV. NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

THÔNG KÊ KẾT QUẢ SƠ KẾT 3 NĂM THỰC HIỆN QUYỀN KIẾN NGHỊ

(Kèm theo Báo cáo số ngày tháng năm 2019)

STT	Đơn vị	Số bản kiến nghị của các năm			Số bản kiến nghị chấp nhận toàn bộ			Số bản kiến nghị chấp nhận một phần			Kiến nghị không được chấp nhận						Ghi chú		
		01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	VKS cấp trên và cơ quan THADS, CQTC có liên quan chấp nhận	VKSND rút kiến nghị	VKS cấp trên nhất trí kiến nghị, Cơ quan THADS, CQTC có liên quan không nhất trí kiến nghị						
I	Tổng cấp tỉnh																		
II	Tổng cấp Huyện ...																		
	1 Huyện ...																		
	2 Huyện ...																		
	3 Huyện ...																		
	4 Huyện ...																		
	5 Huyện ...																		
	6 Huyện ...																		
	7 Huyện ...																		
	8 Huyện ...																		
	9 Huyện ...																		
	...																		
	Tổng toàn tỉnh																		

Ghi chú: Ghi rõ số, ngày tháng năm và đơn vị ban hành kiến nghị không được chấp nhận và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo phụ lục.

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày.....tháng... năm 2019
 TRƯỞNG PHÒNG 11

Lưu

THÔNG KÊ KẾT QUẢ SƠ KẾT 3 NĂM THỰC HIỆN QUYỀN KHÁNG NGHỊ

(Kèm theo Báo cáo số ngày tháng năm 2019)

STT	Đơn vị	Số bản kháng nghị của các năm			Số bản kháng nghị chấp nhận toàn bộ			Số bản kháng nghị chấp nhận một phần			Kháng nghị không được chấp nhận			Ghi chú	
		01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	01/12/2016-30/11/2017	01/12/2017-30/11/2018	01/12/2018-31/5/2019	VKSND cấp trên và cơ quan THADS, CQTC có liên quan chấp nhận	VKSND rút kháng nghị	VKSND cấp trên nhất trí kháng nghị, Cơ quan THADS, CQTC có liên quan không nhất trí kháng nghị		
I	Tổng cấp tỉnh														
II	Tổng cấp huyện														
	1 Huyện ...														
	2 Huyện ...														
	3 Huyện ...														
	4 Huyện ...														
	5 Huyện ...														
	6 Huyện ...														
	7 Huyện ...														
	8 Huyện ...														
	9 Huyện ...														
	10 Huyện ...														
	...														
	Tổng toàn tỉnh														

Ghi chú: Ghi rõ số, ngày tháng năm và đơn vị ban hành kháng nghị không được chấp nhận và các tài liệu có liên quan gửi kèm theo phụ lục.

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày...tháng.... năm 2019
TRƯỞNG PHÒNG 11

THÔNG KÊ VI PHẠM TRONG CÔNG TÁC KIỂM SÁT THI HÀNH ÁN DÂN SỰ, THI HÀNH ÁN HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Báo cáo số: ngày tháng năm 2019)

STT	Nội dung	01/12/2016- 30/11/2017	01/12/2017- 30/11/2018	01/12/2018- 31/5/2019	Ghi chú
1	Số BA,QĐ Tòa án vi phạm về thời hạn chuyển giao cho Cơ quan THADS				
2	Số lần vi phạm trong việc tiếp nhận, thụ lý đơn yêu cầu THA				
3	Số việc có vi phạm trong thông báo, niêm yết công khai các quyết định về THA				
4	Số quyết định về thi hành án dân sự có vi phạm				
5	Số quyết định buộc THAHC của Tòa án có vi phạm				
6	Số quyết định THA gửi cho VKS vi phạm về thời hạn				
7	Số việc vi phạm về việc phân loại, xác minh điều kiện THA				
8	Số việc vi phạm trong việc ủy thác và nhận ủy thác THA				
9	Số việc vi phạm trong việc hoãn thi hành án				
10	Số việc vi phạm trong việc tạm đình chỉ THA				

11	Số việc vi phạm trong việc đình chỉ THA				
12	Số việc vi phạm trong việc cưỡng chế THA				
13	Số việc vi phạm trong việc kê biên, định giá, bán đấu giá TS				
14	Số việc vi phạm trong việc xử lý tài sản, vật chứng				
15	Số việc vi phạm trong việc lập hồ sơ xét miễn, giảm tiền thi hành án				
16	Số việc Tòa án có vi phạm trong việc xét miễn, giảm tiền thi hành án				
17	Số việc vi phạm trong việc thu, chi, quản lý, xử lý tiền, tài sản thi hành án				
18	Số việc vi phạm khác trong THADS, HC				
19	Tổng				

NGƯỜI LẬP BIỂU

....., ngày..... tháng..... năm 2019

TRƯỞNG PHÒNG 11

led